

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư
có sử dụng đất, dự án: Khu xen cư phố Thành Yên,
phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13; Luật
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính
quyền địa phương số 47/2019/QH14;*

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13;

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 25/2020/NĐ-CP ngày
28/02/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn
nhà đầu tư; số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn
thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 2676/QĐ-UBND ngày 19/7/2021 của UBND tỉnh
về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu xen cư phố Thành Yên, phường
Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa;*

*Căn cứ Quyết định số 3279/QĐ-UBND ngày 25/8/2021 của UBND tỉnh về
việc phê duyệt yêu cầu sơ bộ năng lực, kinh nghiệm nhà đầu tư đăng ký thực hiện
dự án đầu tư có sử dụng đất, dự án: Khu xen cư phố Thành Yên, phường Quảng
Thành, thành phố Thanh Hóa; Công văn số 18097/UBND-CN ngày 16/11/2021
của Chủ tịch UBND tỉnh về việc đồng ý áp dụng hình thức đấu thầu rộng rãi
trong nước để lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, dự án:
Khu xen cư phố Thành Yên, phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo kết quả
thẩm định số 1217/SKHĐT-TĐ ngày 04/3/2022 về Kế hoạch lựa chọn nhà đầu
tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất, dự án: Khu xen cư phố Thành Yên,
phường Quảng Thành, thành phố Thanh Hóa; kèm theo Tờ trình số 86/TTr-
UBND ngày 24/01/2022 của UBND thành phố Thanh Hóa.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư
có sử dụng đất, dự án: Khu xen cư phố Thành Yên, phường Quảng Thành, thành
phố Thanh Hóa với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Khu xen cư phố Thành Yên, phường Quảng Thành, thành
phố Thanh Hóa.

2. Sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án; chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; tiền sử dụng đất, tiền thuê đất dự kiến:

- Sơ bộ tổng chi phí thực hiện dự án (không bao gồm chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư): 60.235 triệu đồng.

- Chi phí bồi thường GPMB: 6.691 triệu đồng.

- Tiền sử dụng đất, tiền thuê đất dự kiến: 26.027 triệu đồng (*giá trị tiền sử dụng đất, tiền thuê đất này chỉ là giá trị dự kiến, không sử dụng để tính toán xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp ngân sách nhà nước của dự án; tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp ngân sách nhà nước của dự án được xác định tại thời điểm nhà nước quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật về đất đai*).

3. Hình thức và phương thức lựa chọn nhà đầu tư: Đấu thầu rộng rãi trong nước; một giai đoạn, hai túi hồ sơ.

4. Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà đầu tư: Quý II/2022.

5. Loại hợp đồng: Hợp đồng dự án đầu tư có sử dụng đất.

6. Thời gian thực hiện hợp đồng: Không quá 02 năm (kể từ thời điểm hợp đồng có hiệu lực).

Điều 2. UBND thành phố Thanh Hóa (bên mời thầu) chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đảm bảo theo các nội dung Kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư và Bảng theo dõi tiến độ các hoạt động trong lựa chọn nhà đầu tư được phê duyệt tại Quyết định này (*tại Phụ lục kèm theo*) và các quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND thành phố Thanh Hóa và Thủ trưởng các ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN.(M1d38)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm

Phụ lục:

**BẢNG THEO DÕI TIẾN ĐỘ CÁC HOẠT ĐỘNG
TRONG LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Stt	Các hoạt động cơ bản trong lựa chọn nhà đầu tư	Thời gian thực hiện (theo kế hoạch)		Thời gian thực hiện (theo thực tế)		Số ngày chênh lệch	
		Số ngày	Tổng số ngày (cộng dồn)	Số ngày ¹	Tổng số ngày (cộng dồn) ²	Số ngày ³	Tổng số ngày (cộng dồn) ⁴
1	Lập hồ sơ mời thầu	30	30				
2	Thẩm định hồ sơ mời thầu	30	30				
3	Phê duyệt hồ sơ mời thầu	10	10				
4	Đánh giá hồ sơ dự thầu	45	45				
5	Thẩm định kết quả lựa chọn nhà đầu tư	30	30				
6	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư	10	10				

Ghi chú:

- Cột (1), (2), (3), (4): Bên mời thầu có trách nhiệm cập nhật thời gian thực hiện thực tế và so sánh thời gian chênh lệch khi trình người có thẩm quyền phê duyệt các nội dung trong đấu thầu để theo dõi tiến độ các hoạt động trong đấu thầu./.